

Số: 339/BC-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tóm tắt các báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra tóm tắt về tình hình thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, đầu tư công, chỉ đạo điều hành 06 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 06 tháng cuối năm 2024 và các Tờ trình, dự thảo Nghị quyết về một số nội dung trên lĩnh vực kinh tế và ngân sách như sau:

I. Về tình hình thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, đầu tư công, chỉ đạo điều hành 06 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 06 tháng cuối năm 2024 (Lĩnh vực kinh tế-ngân sách)

1. Về kết quả đạt được:

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với nhận định của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024, đồng thời nhấn mạnh thêm: Trong bối cảnh tình hình thế giới kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều khó khăn hơn; xung đột quân sự tiếp tục leo thang tại một số quốc gia, khu vực; một số nền kinh tế lớn phục hồi còn chậm. Nhiều doanh nghiệp đang phải đối mặt với việc tìm kiếm thị trường mới...

Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp ngay từ đầu năm. Trong đó, đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh; chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai nhiều giải pháp phục hồi phát triển kinh tế, triển khai quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp lớn; tổ chức các hoạt động mùa du lịch, nghỉ lễ; đẩy mạnh giải ngân đầu tư công; chăm lo đời sống Nhân dân, an sinh xã hội; tập trung cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi phát triển: tăng trưởng kinh tế ước đạt 7,6%, xếp thứ 20 cả nước và thứ 2 Bắc Trung bộ. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục thể hiện vai trò bệ đỡ của nền kinh tế, vừa bảo đảm vững chắc an ninh lương thực, vừa nâng cao đời sống Nhân dân. Ngành công nghiệp đóng vai trò đầu tàu, là động lực chính trong tăng trưởng kinh tế. Hoạt động thương mại, dịch vụ diễn ra sôi động và tăng cao; giá cả, hàng hóa ổn định. Thu ngân sách đạt 9.495 tỷ đồng, thu nội địa đạt 60% dự toán, tăng 8% so với cùng kỳ, thị trường bất động sản tại một số địa phương khởi sắc. Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội tăng 16% so với cùng kỳ. Chấp thuận chủ trương 16 dự án đầu tư trong nước tổng vốn 1.745 tỷ

đồng. Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II; Nhà máy Pin Lithium tiến độ triển được đầy nhanh; KCN Bắc Thạch Hà (VSIP) khởi công...

2. Khó khăn, hạn chế:

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với những tồn tại, hạn chế như báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, đánh giá kỹ hơn một số vấn đề sau:

(1). *Về chỉ số tăng trưởng kinh tế:* Ngành công nghiệp xác định vai trò đầu tàu, là động lực chính trong tăng trưởng kinh tế song tăng trưởng chưa đạt kỳ vọng (chỉ tăng 9,33%); Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, công nghiệp chỉ tăng 1,27 %. Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh ước giảm 3,2% so với cùng kỳ năm trước.

(2). *Về sản xuất:* Một số loại cây trồng như lạc, khoai lang, rau giấm cả về diện tích gieo trồng và sản lượng; Chăn nuôi trâu bò không hiệu quả, tổng đàn trâu, bò đang có xu thế giảm; dịch tả lợn Châu Phi đang diễn biến phức tạp trên phạm vi cả nước, mặc dù giá lợn hơi tiếp tục tăng cao nhưng người dân vẫn còn e ngại không đầu tư tăng đàn vì sợ vẫn còn nhiều rủi ro; số vụ cháy rừng tăng so với cùng kỳ... Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đang gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh; một số sản phẩm như thép, sợi có xu hướng giảm do khó khăn về thị trường đầu ra, sự cố tại dây chuyền cán nóng của Formosa từ ngày 1/4-15/4/2024 dẫn đến tăng trưởng ngành công nghiệp cũng như toàn nền kinh tế chưa đạt kỳ vọng.

(3). *Về thu, chi ngân sách Nhà nước, hoạt động ngân hàng:* Thu nội địa tăng so với cùng kỳ, song thu thuế, phí giảm 11% so với cùng kỳ; Các khoản thu từ doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đạt 577,030 tỷ đồng, giảm 69,03% so với cùng kỳ. Chi đầu tư phát triển vẫn chiếm tỉ trọng thấp (bằng 48,7% tổng chi).

Một số khoản chi đạt thấp so với kế hoạch như: Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo dạy nghề; chi quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể; Chi các hoạt động kinh tế; Chi bảo đảm xã hội; Chi bảo vệ môi trường. Tỷ lệ giải ngân các chính sách chi đạt 31,9% so với dự toán.

Dư nợ tín dụng trên địa bàn chỉ tăng 1,51% so với cuối năm 2023, thấp hơn mức tăng trưởng chung toàn ngành. Nợ xấu nội bảng của các tổ chức tín dụng trên địa bàn có xu hướng tăng nhanh trong những tháng gần đây và tỷ lệ nợ xấu đang ở mức 1,09%.

(4). *Về thương mại, dịch vụ:* Hoạt động xuất khẩu 6 tháng năm 2024 giảm sâu so với cùng kỳ năm trước: Kim ngạch xuất khẩu giảm 44,75%, Kim ngạch nhập khẩu giảm 5,16% so với cùng kỳ năm trước.

Thị trường tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh từ đầu

năm đến nay nhóm lương thực, thực phẩm, xăng dầu, vật liệu xây dựng, điện nước có mức biến động mạnh; một số mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc và dịch vụ y tế... chỉ số giá tăng mạnh. Giá vàng và ngoại tệ biến động mạnh, tác động đến chính sách tiền tệ và sự ổn định của dòng vốn lưu thông trong sản xuất kinh doanh.

(5). *Về đầu tư công*: Tỷ lệ giải ngân 6 tháng đạt 43,5% so với kế hoạch (cùng kỳ đạt 33,6%), tạo áp lực lớn cho khả năng hoàn thành mục tiêu trong của năm 2024. Phần vốn nước ngoài, vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương giải ngân đạt thấp, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân chung của tỉnh. Quy định của Luật Xây dựng, các dự án khởi công mới yêu cầu các thủ tục, điều kiện để tổ chức thi công mất nhiều thời gian. Khâu bồi thường, giải phóng mặt bằng vẫn tiếp tục là điểm khó khăn trong triển khai, giải ngân vốn đầu tư công.

(6). *Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp*: Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội tăng song khu vực kinh tế ngoài nhà nước giảm 16% cho thấy khu vực doanh nghiệp còn khó khăn; số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới không đạt như kỳ vọng; tỷ lệ doanh nghiệp phát sinh thuế đạt thấp và thấp hơn cùng kỳ. Nhiều dự án đầu tư có sử dụng đất đã được chấp thuận nhưng chậm triển khai hoặc quá trình triển khai gặp vướng mắc, gây lãng phí quỹ đất, ảnh hưởng môi trường đầu tư.

(7). *Một số quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành chậm được phê duyệt*, ảnh hưởng đến thu hút đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và sinh hoạt của người dân; lãng phí đất đai. Việc xác định giá đất cụ thể chậm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và thực hiện nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp. Vấn đề xử lý tài sản, cơ sở vật chất sau sáp nhập đơn vị hành chính tuy đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án, ban hành nhiều văn bản đôn đốc, nhưng một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương chưa quyết liệt, tập trung triển khai, nhất là việc thực hiện bán đấu giá còn chậm.

3. Kiến nghị, đề xuất:

Về nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới: Dự báo từ nay đến cuối năm 2024 tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường; kinh tế thế giới cũng như trong nước có xu hướng phục hồi nhưng chưa ổn định, khó khăn, thách thức còn rất lớn. Trong tỉnh, năm 2024 là năm “nước rút”, có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XIX và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Để phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024; Ủy ban nhân dân tỉnh cần tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh²¹, các Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh²² về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Cùng với 07 nhóm giải pháp theo

báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

(1). *Theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế trong nước và sự điều hành của Chính phủ* để có giải pháp, chính sách kịp thời trong việc hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn; kiểm soát nợ xấu, hướng dòng tiền đầu tư thực chất vào sản xuất kinh doanh; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thụ hưởng các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế. Tạo điều kiện thuận lợi nhất để các nhà đầu tư có năng lực quan tâm, khảo sát, thực hiện đầu tư. Triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hoạt động sản xuất kinh doanh đã ban hành như Nghị quyết số 58/NQCP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025.

(2). *Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thu ngân sách nhà nước*, mở rộng cơ sở thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời và chống thất thu thuế; nhất là thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng. Tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, nhất là chi thường xuyên, rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước. Thực hiện hiệu quả chính sách thuế, phí, lệ phí... hỗ trợ doanh nghiệp, sản xuất kinh doanh. Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt giá đất cụ thể để nhà đầu tư đóng nộp ngân sách, phân đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu ngân sách năm 2024; đảm bảo cân đối ngân sách thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(3). *Đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án, công trình lớn của tỉnh*: Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư, đấu thầu, khởi công các công trình khởi công mới; đặc biệt là các dự án đã được giao kế hoạch vốn từ đầu năm. Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 phải hoàn thành công tác đấu thầu và khởi công tất cả các công trình, dự án đầu tư công trên địa bàn.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải phóng mặt bằng các dự án; ưu tiên bố trí đủ kinh phí để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích có đủ điều kiện, phần vốn còn lại mới bố trí cho phần xây lắp và chi phí khác. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn. Chủ động trong công tác xây dựng Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo quy định tại Điều 55 Luật Đầu tư công năm 2019.

(4). *Kịp thời nghiên cứu, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh* đã được phân cấp để cụ thể hóa quy định của Trung ương, đặc biệt là Luật Đất đai, Luật giá, Luật Hợp tác xã.... Xúc tiến, thu

hút đầu tư vào các lĩnh vực, địa bàn theo định hướng quy hoạch tỉnh; thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch vùng liên huyện, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung, quy hoạch đô thị đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch ngành có liên quan đã được phê duyệt... Rà soát, điều chỉnh bổ sung các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích sản xuất, huy động nguồn lực đầu tư phục vụ phát triển liên kết vùng; khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, nhất là cảng biển nước sâu, các ngành kinh tế biển, Khu Kinh tế Vũng Áng; tập trung phát triển hành lang kinh tế Cầu Treo - Vũng Áng.

(5). *Tiếp tục đổi mới tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp*; thúc đẩy phát triển nông nghiệp xanh, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị. Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU về xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và Nghị quyết số 06-NQ/TU về tập trung, tích tụ ruộng đất gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để nhân rộng cách làm hiệu quả, khắc phục, sửa đổi các nội dung bất cập, điều chỉnh các chỉ tiêu, mục tiêu phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, của tỉnh. Chủ động bám sát diễn biến thời tiết, tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh, rà soát lại cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đảm bảo an toàn cho Nhân dân. Ngoài khu vực chăn nuôi lớn, cần đẩy mạnh tái đàn ở cả các hộ chăn nuôi nhỏ. Đẩy mạnh chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu sản phẩm cây ăn quả.

(6). *Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các Quỹ tài chính ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh*. Xây dựng lộ trình cơ cấu lại, sáp nhập, ủy thác, dừng hoạt động hoặc giải thể đối với các quỹ hoạt động không hiệu quả, không đúng mục tiêu đề ra hoặc không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng Quỹ tài chính ngoài ngân sách theo đúng mục đích sử dụng; bảo đảm nguồn lực tài chính nhà nước được quản lý, sử dụng có hiệu quả, công khai, minh bạch.

(7). *Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên*: Tăng cường bảo vệ môi trường, triển khai thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 tại Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 08/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai từ cấp tỉnh đến cấp xã theo mô hình tổ chức tiên tiến và ứng dụng công nghệ hiện đại; Kiểm tra, kiên quyết thu hồi các dự án chậm tiến độ sử dụng, sử dụng không đúng mục đích; Thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với quy hoạch - kế hoạch sử dụng đất. Tập trung sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng trên địa bàn tỉnh.

II. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết các nội dung trên lĩnh vực kinh tế và ngân sách

Nhìn chung các tờ trình và dự thảo Nghị quyết trên lĩnh vực kinh tế ngân sách do UBND tỉnh trình kỳ họp đã có đầy đủ hồ sơ, thủ tục, các căn cứ pháp lý liên quan, có tính cần thiết, có ý nghĩa quan trọng tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội, quản lý điều hành ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh; được cơ quan soạn thảo xây dựng công phu, tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các sở, ban, ngành, địa phương, cơ sở, các tổ chức kinh tế - xã hội liên quan và đã được cơ quan tư pháp thẩm định.

Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức làm việc với cơ quan soạn thảo, có ý kiến góp ý trực tiếp vào dự thảo; cơ quan soạn thảo đã tiếp thu đầy đủ, chỉnh sửa, hoàn thiện và trình Hội đồng nhân dân tỉnh; Vì vậy, Ban cơ bản thống nhất với các nội dung của Tờ trình, Dự thảo Nghị quyết và có một số ý kiến cụ thể như sau:

1. Về Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024

(1). *Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công*: Ban thông nhất điều chỉnh giảm 247.731 triệu đồng của 17 dự án dự kiến không có khả năng giải ngân hết và điều chuyển cho 06 dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn được bổ sung trong giai đoạn 2021-2025.

(2). *Về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025*

* *Về khả năng cân đối nguồn vốn*: Sau khi loại trừ nguồn vốn hiện có (Nguồn TTTKC giai đoạn 2021-2023 là 4.249 tỷ đồng); nguồn TTTKC 2024, 2025 phải có 2.708 tỷ đồng mới đảm bảo khả năng cân đối vốn cho cả giai đoạn 2021-2025. Trong khi đó nguồn TTTKC năm 2025 thì phải sang năm 2026 mới xác định và cân đối được, do đó cần có chủ động phương án vốn trong năm 2025 để thực hiện.

**Phương án các dự án khởi công mới* tại Nghị quyết 122/NQ-HĐND và Nguồn TTTKC năm 2023, nhu cầu vốn chuyển tiếp sau năm 2025 là rất lớn 1.069 tỷ đồng. Theo quy định của Luật đầu tư công, năm 2024 là thời điểm lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan đưa các dự án này chuyển tiếp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Cùng với đó, khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư cần xác định rõ phần vốn TTTKC và các nguồn vốn khác trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

(3). Về phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 đề nghị quan tâm một số nội dung sau:

Đối với nguồn vốn TTTKC năm 2021, 2022 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí tại Nghị quyết năm 2023 nhưng đến nay sử dụng chưa hết, dự kiến năm 2024 sử dụng cũng chưa hết cần được quản lý, thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước, Luật đầu tư công trong việc chuyển nguồn.

Một số dự án đã được phê duyệt với cơ cấu nguồn vốn là nguồn vốn Trung ương, địa phương nhưng nay lại đề xuất bố trí nguồn vốn cấp tỉnh; cần thực hiện rà soát, điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trước khi bố trí vốn.

2. Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công

Ban thông nhất với ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án; đồng thời đề nghị quan tâm một số nội dung sau:

Đây là các dự án khởi công mới, dự án điều chỉnh chủ trương đề xuất sử dụng từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh và nguồn vốn ngân sách cấp huyện. Tuy vậy, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi phụ thuộc vào quá trình điều hành ngân sách hàng năm, có tính chất không ổn định, ngoại trừ nguồn của giai đoạn 2021-2023 đã được xác định và xây dựng phương án sử dụng.

Ban cho rằng song song với việc bố trí đủ vốn cho Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, cần dự kiến một số dự án chuyển tiếp thực hiện trong giai đoạn 2026-2030. Do đó, phương án vốn quyết định chủ trương đầu tư lần này là phù hợp; Đối với phần vốn thực hiện sau năm 2025 đề nghị xác định rõ từ các nguồn: Nguồn xây dựng cơ bản tập trung hoặc tiền sử dụng đất, để có thể đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (vì ngay đầu kỳ chưa thể có nguồn tăng thu, tiết kiệm chi).

Đối với các dự án có phần ngân sách cấp huyện đảm bảo cần có Nghị quyết thống nhất bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn của Hội đồng nhân dân cấp huyện.

Về thể thức Nghị quyết: Đề nghị nhập các dự thảo Nghị quyết tại các Tờ trình số 317/TTr-UBND, 318/TTr-UBND ngày 09/7/2023, 331/TTr-UBND ngày 12/7/2024, 336/TTr-UBND, 337/TTr-UBND, 338/TTr-UBND ngày 15/7/2024 thành một nghị quyết chung và đổi tên “*Nghị quyết Quyết định, điều chỉnh, chấm dứt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công*”.

Ngoài ra, các dự án cụ thể đề nghị quan tâm:

- Dự án Nâng cấp đường huyện ĐH.63 (Sơn Bình - Kim Hoa), huyện Hương Sơn: Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số

3613/QĐ-UBND ngày 24/11/2014. Để đảm bảo phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2019, đề nghị UBND tỉnh chấm dứt hiệu lực Quyết định 3613/QĐ-UBND ngày 24/11/2014.

- *Dự án Nâng cấp tuyến đường trục xã TX.01 đoạn từ Quốc lộ 15B đến thôn Văn Sơn, xã Đình Bàn, huyện Thạch Hà:* Cần xem xét đánh giá sự phù hợp với Quy hoạch mỏ sắt Thạch Khê. Dự án này đi qua khu đông dân cư nhưng trong quy mô đầu tư chưa bố trí hệ thống thoát nước dọc; cùng với đó khái toán chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng khoảng 6 tỷ đồng cần được giải trình làm rõ tránh phát sinh tăng kinh phí làm vượt tổng mức đầu tư, phải điều chỉnh chủ trương đầu tư.

3. Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết về phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025

(1). *Đối với phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025:* Ban thống nhất phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 như Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.

(2). *Về dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025:* Ban thống nhất với mục tiêu, định hướng đầu tư công năm 2025 theo Tờ trình số 310/TTr-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời đề nghị bổ sung mục tiêu “*Phân đầu giảm thời gian thực hiện và bố trí vốn các dự án so với thời gian tối đa được phép quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, sớm đưa công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư*”.

Phân vốn xây dựng cơ bản tập trung năm 2024 bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện; Vốn chi đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia cần có dự kiến phương án chi tiết.

Một số dự án đã bố trí kế hoạch vốn năm 2024 nhưng dự kiến giải ngân không hết, cần sớm có phương án điều chuyển, điều chỉnh nguồn vốn và có phương án bố trí phù hợp với việc giải ngân trong năm 2025.

Đối với Quảng trường biển Cửa Sót Lộc Hà dự kiến bố trí 50.400 triệu đồng trong năm 2025; đề nghị kiểm tra, rà soát bố trí đảm bảo với tiến độ giải ngân.

4. Về tờ trình và Dự thảo Nghị quyết cho ý kiến về số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12-16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, tuần tra biên giới, phục vụ người có công, bảo trợ xã hội, phân giới cắm mốc, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, quan trắc phân tích mẫu môi trường thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Tĩnh, Ban đề nghị sửa tên dự thảo Nghị quyết thành: “*Cho ý kiến về số lượng xe*

ô tô bán tải, xe ô tô từ 12-16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh được giao thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 5, Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ”.

5. Về tờ trình và dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2045 (tỷ lệ 1/10.000), Ban nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết, đồng thời đề nghị quan tâm một số nội dung sau:

- Về căn cứ pháp lý: Bổ sung Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Về mục tiêu quy hoạch: Hiện trạng và theo quy hoạch tỉnh, năm 2019 thành phố Hà Tĩnh đã đạt đô thị loại II, quy hoạch đến năm 2025 giữ vững đô thị loại II; vì vậy mục tiêu “đến năm 2030, phấn đấu xây dựng đô thị Hà Tĩnh hoàn thành tiêu chí đô thị loại II (trong đó sáp nhập một số xã của các huyện Thạch Hà, Lộc Hà, Cẩm Xuyên vào thành phố Hà Tĩnh)” tại dự thảo Nghị quyết cần được chỉnh sửa phù hợp. Đối với mục tiêu đến năm 2045 phấn đấu trở thành đô thị loại I, cần soát xét đảm bảo phù hợp với Đề án phân loại đô thị thành phố Hà Tĩnh mở rộng đạt tiêu chí đô thị loại II.

- Về nội dung Nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị: Ngoài xác định tính chất, cần xác định thêm vai trò của đô thị, yêu cầu cơ bản cho việc nghiên cứu để khai thác tiềm năng, động lực phát triển, hướng phát triển, mở rộng đô thị, bố trí hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị trong nội thị và khu vực ngoại thị, yêu cầu đánh giá môi trường chiến lược.

6. Về tờ trình và Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

(1). Tại khoản 3 Điều 1 Dự thảo Nghị quyết:

- Cụm từ “*Mức hỗ trợ công tác tuyên truyền, tập huấn; hỗ trợ các hoạt động phục vụ công tác chuyển đổi ruộng đất (phá bỏ bờ thửa, di dời mô mã, san phẳng mặt ruộng, đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng hạ tầng giao thông, thủy lợi nội đồng)*” đề nghị viết gọn thành “*Mức hỗ trợ chuyển đổi ruộng đất (dồn điền, đổi thửa)*”.

- Có 03 địa phương địa hình khó khăn trong dồn điền, đổi thửa (Hương Khê, Vũ Quang, Hương Sơn) được ưu tiên hỗ trợ theo hệ số 1,2 lần; Ban Kinh tế - Ngân sách cho rằng cần rà soát ưu tiên hỗ trợ theo các xã có địa hình khó khăn trên toàn tỉnh trong dồn điền, đổi thửa để đảm bảo công bằng.

- Theo dự thảo mức hỗ trợ tối đa 1,15 tỷ đồng/xã, với mức hỗ trợ 6,5 triệu thì quy mô diện tích mới chỉ đáp ứng 177ha, như vậy mức “*Quy mô từ trên 250 ha đến 500 ha hỗ trợ 7 triệu đồng/ha; Quy mô từ trên 500 ha hỗ trợ 7,5 triệu đồng/ha*” chưa khuyến khích được Ủy ban nhân dân xã vào cuộc thực hiện quy mô này, đề nghị xem xét không chế mức hỗ trợ tối đa theo quy mô diện tích.

- Đối với phân ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ đảm bảo đúng 70%; phân ngân sách cấp huyện đề nghị mức tối thiểu 30%, để các huyện có điều kiện đảm bảo ngân sách có thể hỗ trợ thêm.

- Đối với điều kiện hỗ trợ cho Doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân tập trung ruộng đất mới chỉ theo hình thức thuê quyền sử dụng đất sản xuất nông nghiệp, chưa xét đến các loại hình liên kết sản xuất.

(2). Đối với quy trình hỗ trợ: Xem xét bỏ nội dung hồ sơ tuyên truyền, tập huấn vì nội dung này hỗ trợ theo sản phẩm đầu ra (sau khi có kết quả thực hiện phương án dồn điền đổi thửa). Đồng thời, đề nghị thể hiện rõ phân ngân sách tỉnh chuyển về cho cấp huyện theo kế hoạch triển khai từ đầu năm.

Quy trình thực hiện chính sách hỗ trợ cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tập trung ruộng đất theo hình thức thuê quyền sử dụng đất sản xuất nông nghiệp: Đề nghị xem xét điều chỉnh thời gian nộp thời hạn xử lý hồ sơ cấp xã (15 ngày làm việc), cấp huyện (10 ngày làm việc) để đảm bảo phù hợp thực tế.

7. Về tờ trình và Dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ, Ban thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết; đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

(1). Về tên dự thảo Nghị quyết, đề nghị sửa thành: “*Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Tĩnh*”.

(2). Tại Điều 5, dự thảo Nghị quyết, đề nghị sửa thành:

“1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định viện dẫn trong Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết”.

(3). Sau khi Nghị quyết được ban hành, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ của các nhiệm vụ khoa học công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, tránh lãng phí, tiêu cực.

8. Đối với 07 tờ trình và dự thảo Nghị quyết: (i) Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tài chính trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (ii) Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Công Thương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; (iii) Thống nhất chủ trương điều chỉnh dự án Đường trục chính trung tâm nội Quốc lộ 1 đoạn tránh thị xã Kỳ Anh đến cụm cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương, tỉnh Hà Tĩnh; (iv) Bãi bỏ Văn bản số 3840/QĐ-UBND ngày 26/6/2017 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà ở cao tầng lô đất CT-01, thuộc dự án Khu nhà ở đô thị trên khu đất 9,1ha tại khu đô thị Bắc thành phố Hà Tĩnh; (v) Bãi bỏ Nghị quyết số 74/2013/NQHĐND ngày 18/12/2013 của HĐND tỉnh về thông qua Quy hoạch điều chỉnh, bổ sung thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020; (vi) Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; (vii) Thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2024; Ban thống nhất đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Trên đây là báo cáo tóm tắt các báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh; UBNDTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 20;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Lưu: VT.HĐ3.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thúy Nga